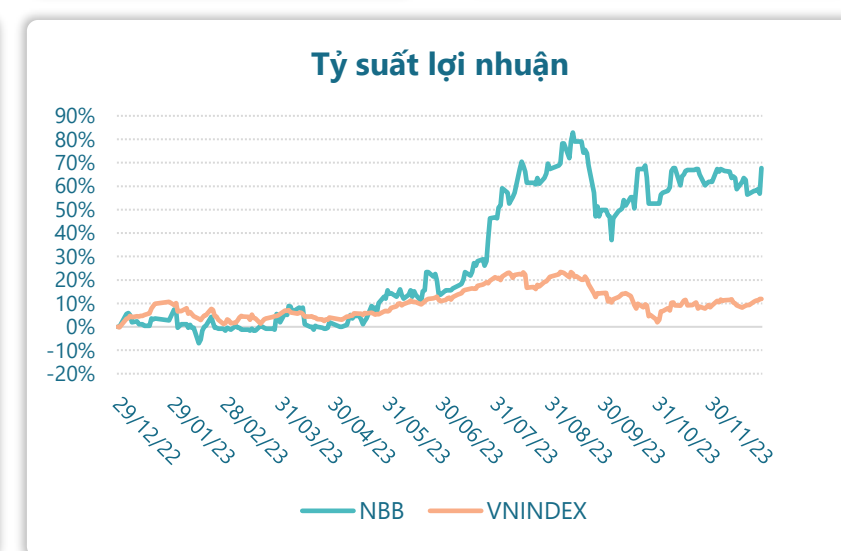
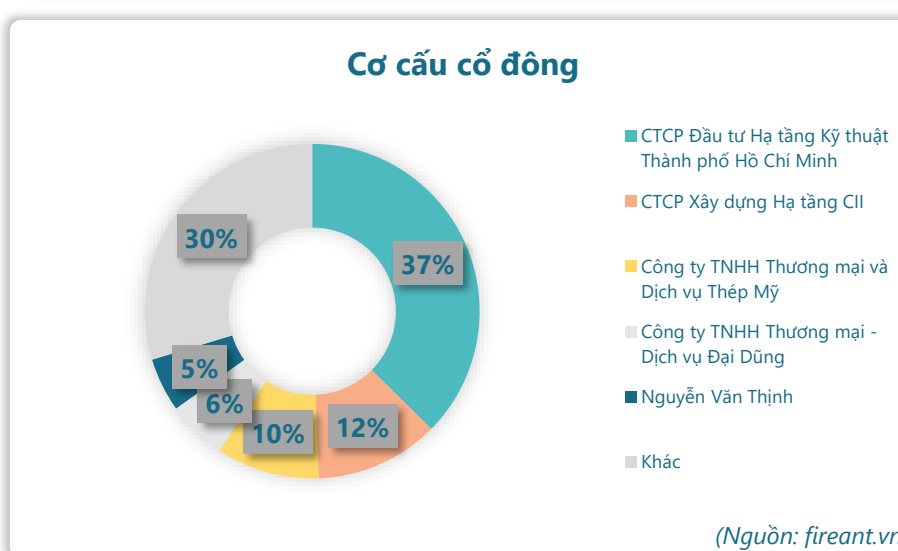
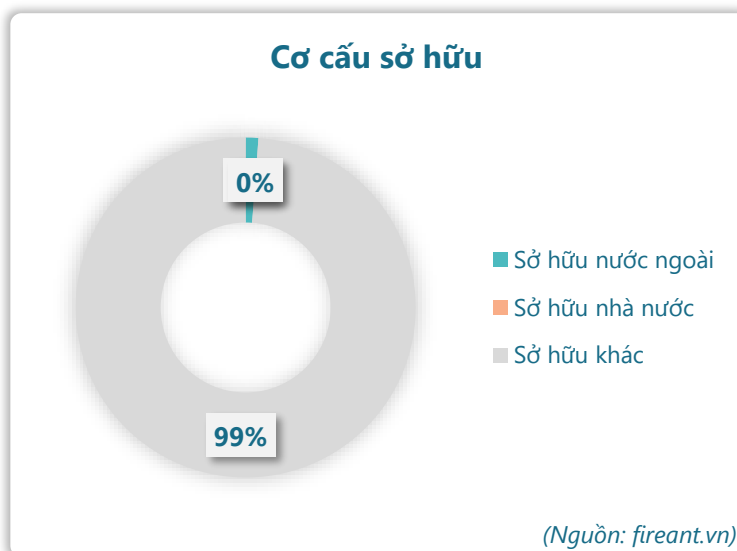
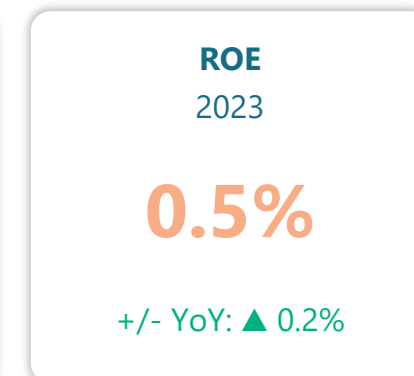
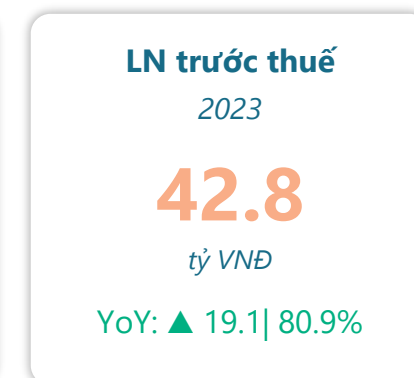
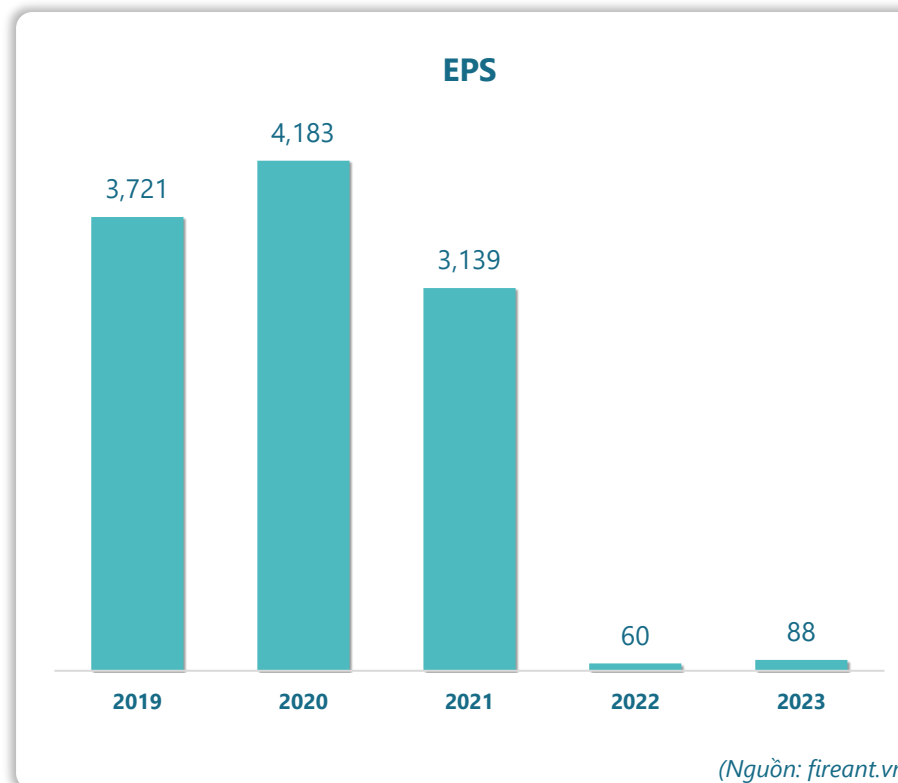
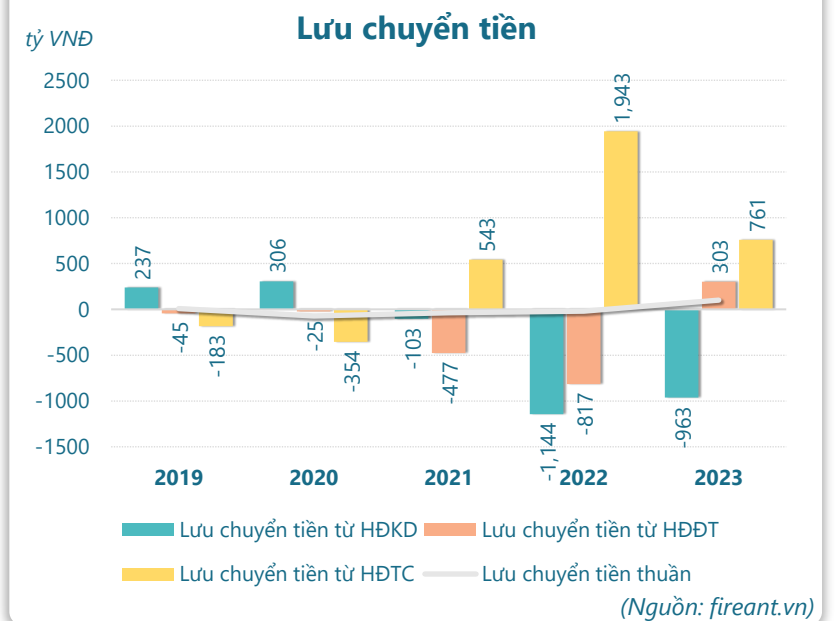
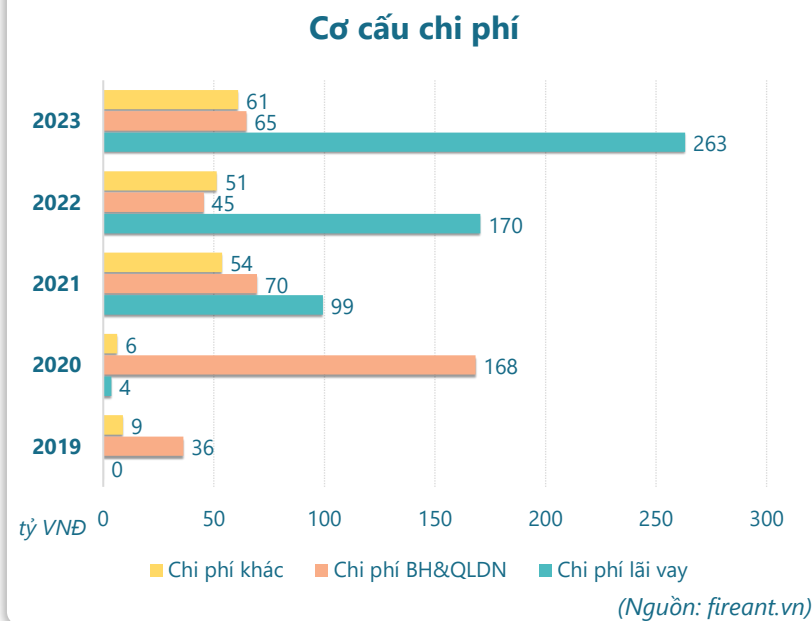
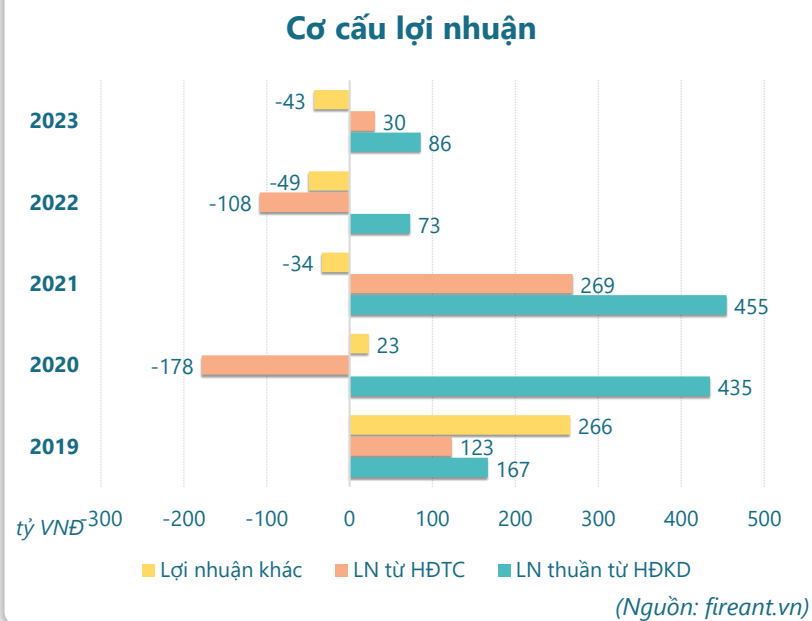
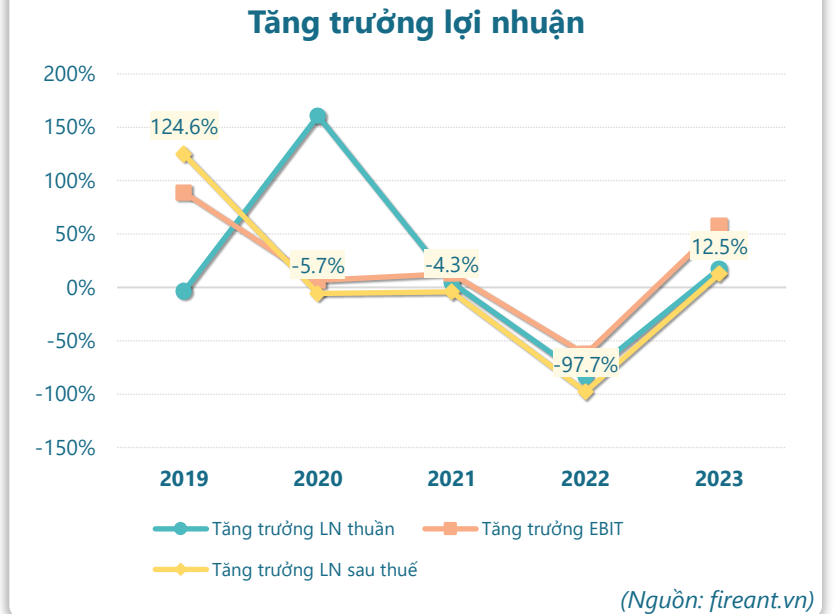
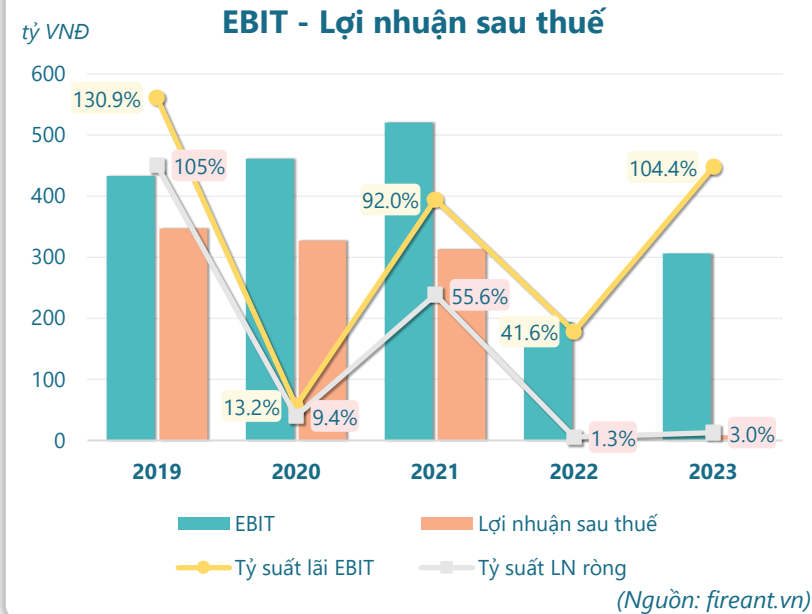
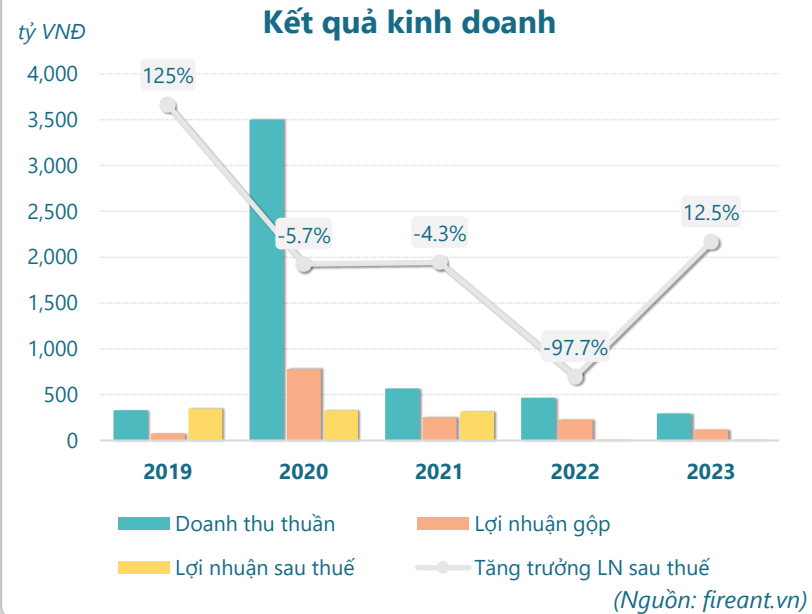


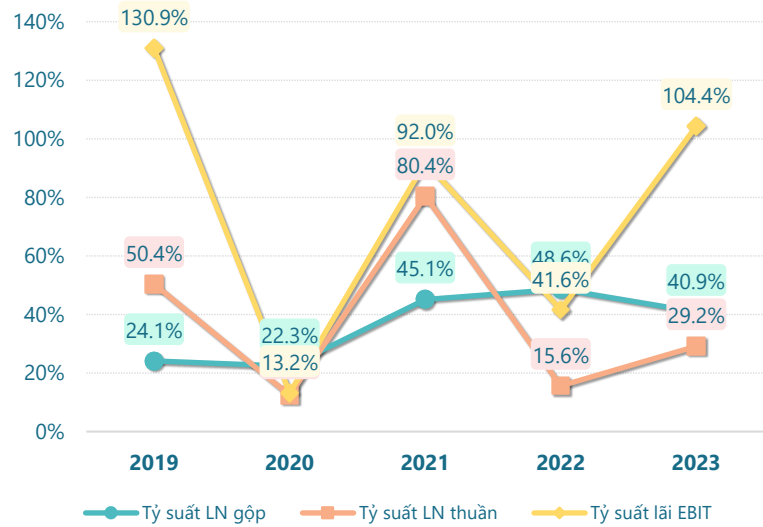
Ngày	21,550 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.2%	22.4%	45.1%

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	11,950 - 23,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,158
Số lượng CPLH (CP)	100,159,795
KLGD BQ 20 phiên (CP)	156,000
Sở hữu nước ngoài	1.2%
Beta	1.03
EPS	88
P/E	244.2



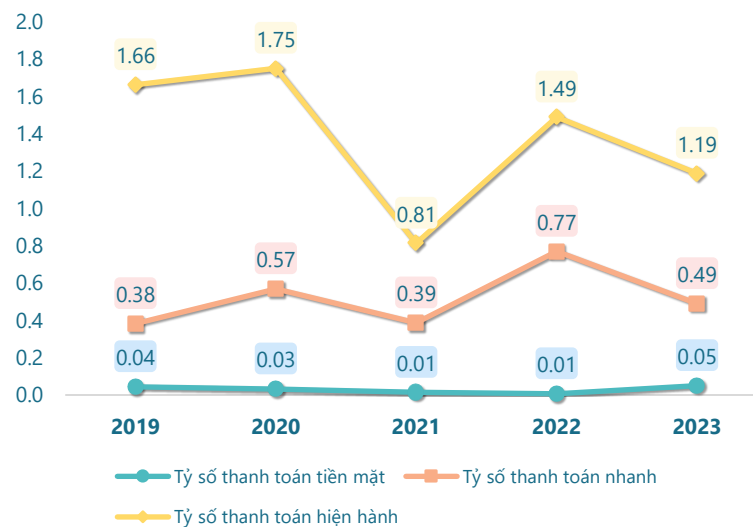


Tỷ suất lợi nhuận



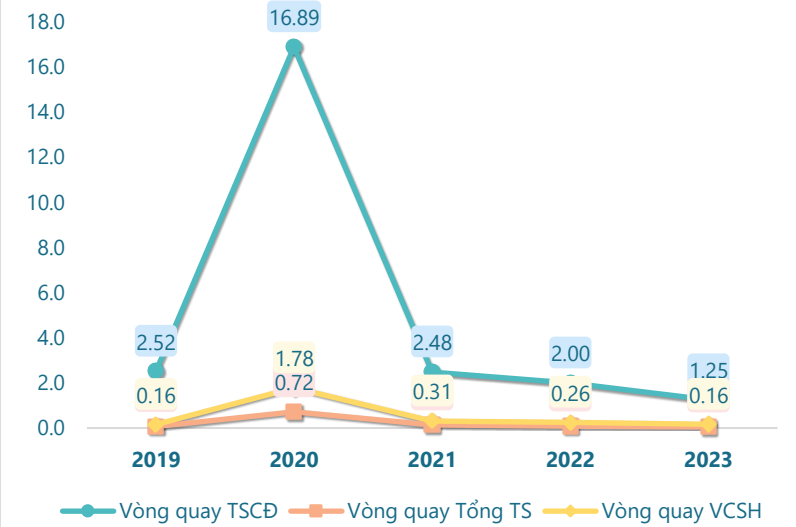
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



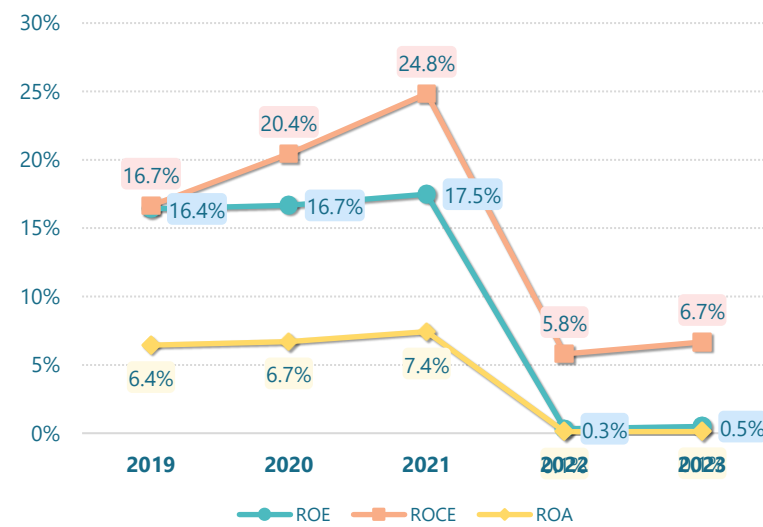
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



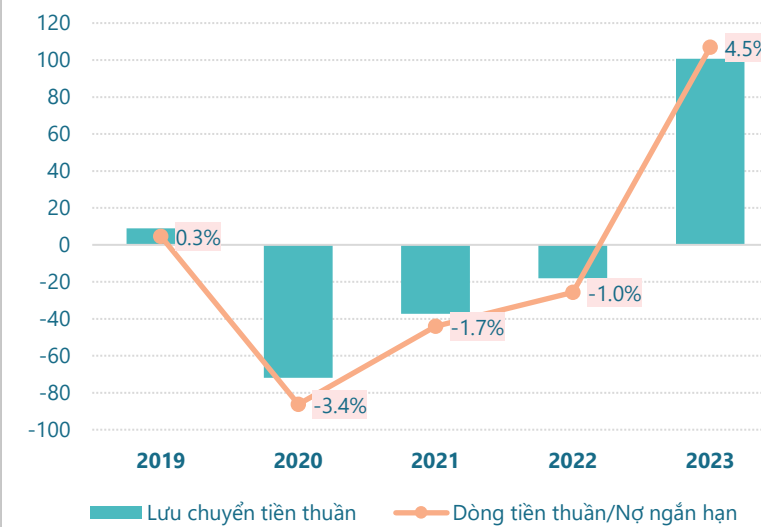
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



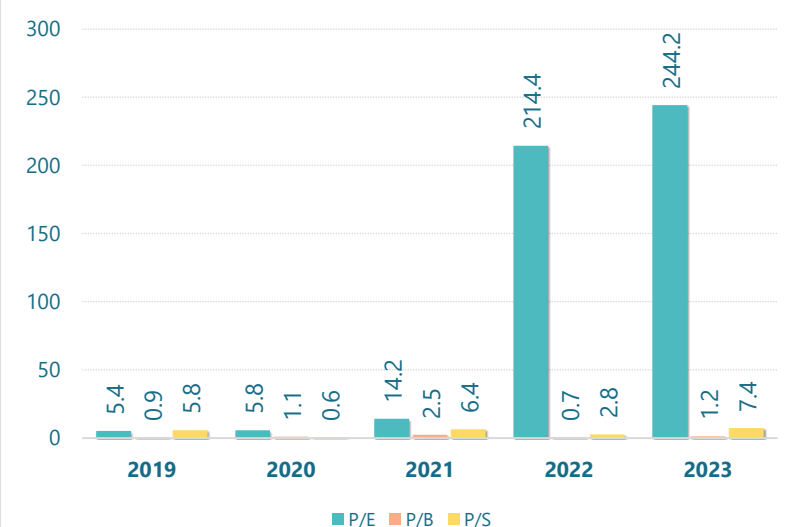
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)